

UBND THÀNH PHỐ TÂN AN  
TRƯỜNG TIỂU HỌC PHÚ NHON

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 118/ KH-THPN

Phường 5, ngày 29 tháng 8 năm 2024

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024–2025**

### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

*Thông tư 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường Tiểu học;*

*Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 và Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;*

*Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học;*

*Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp Tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 từ năm học 2020 - 2021;*

*Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 06 năm 2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;*

*Quyết định 8102 /QĐ-UBND ngày 12/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, Quyết định ban hành kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Long An;*

*Kế hoạch số 181/KH-THPN ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Trường Tiểu học Phú Nhon về kế hoạch thực hiện chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025;*

*Kết quả đạt được từ năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2024 – 2025.*

### **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

#### **1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương**

Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Thành ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân thành phố Tân An, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân Phường 5, tình hình kinh tế - xã hội của phường trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

Đối với Giáo dục và Đào tạo tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết HĐND của các cấp về phát triển giáo dục mầm non và phổ thông đến năm 2025 và những năm tiếp theo; xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất tiếp tục triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định, kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội

ngữ để triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp.

## **2. Đặc điểm tình hình nhà trường.**

### **2.1. Thuận lợi**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT thành phố Tân An, sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể CB-GV-NV nhà trường, sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh ở địa phương, tạo điều kiện thuận lợi nhà trường hoàn thành kế hoạch đề ra trong năm.

Đa số đội ngũ cán bộ, giáo viên cơ bản đủ để đáp ứng nhu cầu giảng dạy của đơn vị. Đội ngũ cán bộ, giáo viên tương đối trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt. Nhiều giáo viên ứng dụng tốt CNTT trong giảng dạy từ đó thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Cơ sở vật chất được trang bị bổ sung, tu sửa, đảm bảo phục vụ cho công tác dạy và học nhất là các thiết bị hỗ trợ giảng dạy các khối lớp theo chương trình GDPT 2018.

**2.2. Khó khăn:** Trường tiểu học Phú Nhơn có trên 20% học sinh của trường là dân nhập cư từ nơi khác tới ở tạm trú, đa phần gia đình học sinh đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên phần nào ảnh hưởng đến kết quả học tập của học sinh, chất lượng học sinh không đồng đều và một số học sinh lớn tuổi, có quá trình học không liên tục. Số lượng học sinh chuyển đi, chuyển đến nhiều, làm ảnh hưởng đến việc học của các em.

### **2.3. Đặc điểm học sinh nhà trường năm học 2024-2025.**

#### *2.3.1. Về học sinh*

- Tổng số học sinh trường có 17 lớp với 563 học sinh, trong đó 276 học sinh nữ. Cụ thể:

+ Khối lớp 1: 3 lớp, 119 học sinh, nữ: 56;

+ Khối lớp 2: 3 lớp, 98 học sinh, nữ: 55;

+ Khối lớp 3: 4 lớp, 117 học sinh, nữ: 54;

+ Khối lớp 4: 4 lớp, 124 học sinh, nữ: 64;

+ Khối lớp 5: 3 lớp, 105 học sinh, nữ: 47;

Bán trú 17/17lớp.

- Tỷ lệ huy động trẻ đúng độ tuổi vào lớp 1 đạt 100% (131/131).

- Học sinh học 2 buổi/ngày: 563 em, tỷ lệ 100%; học sinh dân tộc: 2 em ( 01 em dân tộc Thổ, 01 em dân tộc Khmer ); học sinh có hoàn cảnh khó khăn (hộ nghèo/cận nghèo): 08 em; học sinh học bán trú: 563/563, tỷ lệ 100%, học sinh đăng ký tham gia ăn trưa tại trường 358/563, tỷ lệ 63,6%; tỷ lệ học sinh/lớp: 33 học sinh/lớp.

#### *2.3.2. Về đội ngũ CB-GV-NV*

Tổng số CB, GV, NV hiện có: 31/19 nữ (có 01 bảo vệ Hợp đồng NĐ74), trong đó:

- Cán bộ quản lý: 2/1 nữ.

- Tổng phụ trách Đội: 1/0.

- Giáo viên: 26/19 nữ. (GV văn hóa: 19/13 nữ; GV tiếng Anh: 3/1 nữ; GV Mỹ thuật: 1/1 nữ; GV Âm nhạc: 1/1 nữ ; GV Tin học: 1/1 nữ, GVGDTC: 1/0 ). Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,53

-Nhân viên: 2/1 nữ (trong đó có 01 Hợp đồng NĐ74).

-Trình độ đào tạo (Biên chế): Đại học 28/30 (93,3%); Cao đẳng 2/30 (6,7%)

- Số lượng đảng viên là 22/30 đạt tỷ lệ 73,3%.

- Độ tuổi: Từ 21-30 tuổi: 0 ; Từ 31-40 tuổi: 5; Từ 41-50 tuổi: 15; từ 50-60: 10

Trường đã lập danh sách và tạo điều kiện cho tất cả CBQL, GV tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Sở GDĐT Long An, Phòng GDĐT thành phố Tân An, trong đó tất cả giáo viên phân công dạy lớp Một, lớp Hai, lớp Ba, lớp Bốn, lớp Năm năm học 2024- 2025 đều tham gia tập huấn đầy đủ theo yêu cầu.

### 2.3.3. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị:

a) Phòng hành chính quản trị: 04

Phòng hiệu trưởng: 01

Phòng phó hiệu trưởng: 01

Văn phòng: 01

Phòng bảo vệ: 01

Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên nam nữ riêng biệt.

Khu để xe giáo viên, cán bộ, nhân viên.

b) Khối phòng học tập

17 phòng học/ 17 lớp

Phòng học bộ môn Âm nhạc; 01

Phòng học bộ môn Mỹ thuật: 01

Phòng Tin học: 01

Phòng ngoại ngữ: 02

Phòng đa chức năng : 01

Phòng Khoa học và Công nghệ: 01

c) Khối phòng hỗ trợ học tập

Thư viện : 01

Phòng thiết bị giáo dục: 01

Phòng truyền thống : 01

Phòng Đội Thiếu niên: 01

Phòng tư vấn học đường: 01

d) Khối phụ trợ:

Phòng họp GV: 01

Phòng GV: 01

Phòng y tế học đường: 01

Nhà kho: 01

Khu để xe học sinh: 01

Khu vệ sinh học sinh nam nữ riêng biệt: 06 khu

Cổng, hàng rào

e).Khu sân chơi, thể dục, thể thao

2 sân để tổ chức hoạt động toàn trường với diện tích 1800 m<sup>2</sup>.

Sân thể dục thể thao diện tích 1000 m<sup>2</sup>;

f)Khối phục vụ sinh hoạt

Nhà ăn diện tích 189 m<sup>2</sup> (gồm khu ăn diện tích 189 m<sup>2</sup>; bếp và nhà kho 56 m<sup>2</sup>)

g)Hạ tầng kỹ thuật

Đảm bảo cung cấp đủ nước sinh hoạt (nước giếng khoan, nước máy của Công ty cấp nước Long An) đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; đảm bảo đủ hệ thống chiếu sáng; hạ tầng công nghệ thông tin được kết nối Internet; thực hiện xử lý rác thải theo quy định.

h)Các hạng mục công trình quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 được xây dựng kiên cố.

i)Thiết bị dạy học

Trang thiết bị giáo dục: Trang bị cơ bản đủ các thiết bị văn phòng, các thiết bị khác phục vụ hoạt động của nhà trường và thiết bị tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Sách giáo khoa hiện tại của nhà trường đáp ứng đầy đủ cho công tác giảng dạy; Sách giáo khoa lớp 1,2,3,4,5 hiện tại có đầy đủ.

### **3. Đánh giá chung về tình hình nhà trường trong năm học 2024-2025:**

#### **3.1. Điểm mạnh:**

Đội ngũ cán bộ giáo viên nhiệt tình, tận tụy với học sinh, có tinh thần tự học để nâng cao năng lực chuyên môn, trình độ tay nghề, 100% giáo viên có khả năng ứng dụng CNTT tốt vào dạy học.

Việc lãnh đạo của chi bộ, Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn và đoàn thể trong nhà trường luôn thống nhất về quan điểm, mục tiêu, đồng thuận trong tổ chức thực hiện. Công tác dạy và học có nề nếp. Đổi mới phương pháp dạy học, đáp ứng yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh.

Cơ sở vật chất khang trang, đáp ứng tốt các yêu cầu cho công tác quản lý, dạy và học. Trường có đủ các phòng học và phòng chức năng, đúng quy cách, đủ ánh sáng, đảm bảo cho tất cả các lớp học 2 buổi/ngày. Mỗi phòng học đều có bàn, ghế học sinh đúng quy cách và đủ chỗ ngồi cho học sinh.

#### **3.2. Điểm yếu**

Cơ sở vật chất tuy đủ nhưng chưa đồng bộ và hiện đại, vẫn còn một số phòng học và chức năng sử dụng bàn ghế cũ; phòng Mỹ thuật và Âm nhạc trang thiết bị chưa đầy đủ.

### *3.3. Thời cơ*

Năm học 2024- 2025 là năm học tiếp tục thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; đặc biệt là năm thứ 5 triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với khối lớp 5 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao, tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

Phong trào giáo dục của địa phương phát triển, các trường học đóng trên địa bàn luôn đoàn kết, có tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học.

### *3.4. Thách thức*

Trong thời kỳ hội nhập và phát triển yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông. Đội ngũ phải biết khai thác, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong đổi mới quản lý và đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa hoạt động học tập của học sinh để nâng cao chất lượng.

Năm học 2024 - 2025 là năm học thứ 5 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, biết xây dựng và phát triển hài hòa các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại.

## **III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025**

### **1. Mục tiêu chung**

1.1. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi

mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, gắn với việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2020-2025.

1.2. Chủ động, tích cực tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025 đảm bảo an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

1.3. Tổ chức thực hiện tốt và bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5; Tổ chức thực hiện tốt nội dung giáo dục địa phương; tăng cường huy động nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ năm học.

1.4. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 5 trong năm học 2024-2025. Bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học; đảm bảo 100% giáo viên được bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo quy định của Bộ GD&ĐT.

1.5. Đẩy mạnh công tác đảm bảo chất lượng giáo dục; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; phân đầu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và hướng đến thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.6. Thực hiện tốt việc đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; coi trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất năng lực học sinh; Phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học; Phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

## **2. Mục tiêu cụ thể**

### **2.1 Hoàn thiện thể chế, tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý**

Đơn vị thực hiện tốt thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về phát triển GDĐT; triển khai các văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục đổi mới quản lý tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, bảo đảm vai trò kiến tạo để phát triển giáo dục.

### **2.2. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh**

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch tổng thể của ngành Giáo dục thích ứng với tình hình thực tế bảo đảm tổ chức dạy và học an toàn, chất lượng. Thực hiện triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 chủ động, linh hoạt để thích ứng với tình hình thiên tai, dịch bệnh, vừa bảo đảm an toàn cho học sinh, vừa củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục. Triển

khai hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích. Tăng cường tổ chức bữa ăn bảo đảm dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm, kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; kiện toàn và nâng cao năng lực hệ thống y tế trường học. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về sức khỏe học đường. Tổ chức, triển khai hiệu quả Chương trình “Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025”, Chương trình “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”; Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất, thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình GDPT 2018.

### **2.3. Tăng cường công tác chính trị đối với nhà giáo và học sinh**

Thường xuyên giáo dục công tác chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong đơn vị; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương cho học sinh noi theo. Đẩy mạnh công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp...; tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết. Nâng cao chất lượng công tác giáo dục quốc phòng, an ninh. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021 - 2030”; Chương trình “Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hoá cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng trên không gian mạng giai đoạn 2022 - 2030”; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường; Chương trình sức khỏe học đường giai đoạn 2021 - 2025 và Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”.

### **2.4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Tổ chức triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Ngoại ngữ và môn Tin học để triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 45

### **2.5. Thu hút các nguồn lực đầu tư cho giáo dục**

Tích cực tham mưu cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình GDPT 2018; Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực xã hội hóa đầu tư trong lĩnh vực GDĐT. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 với Kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương giai đoạn 2021 - 2025 để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

### **2.6. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông**

Triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo

triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018 như chuẩn bị đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình GDPT. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

### **2.7. Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành**

Thực hiện tốt chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong GDĐT; tăng cường các điều kiện đảm bảo và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học trực tuyến và trong công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Tiếp tục xây dựng hạ tầng học tập quốc gia, kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học; triển khai nền tảng cung cấp các khóa học trực tuyến. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo vào lĩnh vực GDĐT. Thực hiện cơ sở dữ liệu toàn ngành. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” và Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

### **2.8. Tăng cường công tác kiểm tra trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GDĐT. Thường xuyên kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại đơn vị.

### **2.9. Hội nhập quốc tế trong giáo dục**

Thực hiện tốt việc nghiên cứu để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm quản lý và hợp tác nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh kiểm định chất lượng giáo dục trong đơn vị.

### **2.10. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua trong toàn ngành**

Đơn vị thực hiện tốt việc tổ chức các phong trào thi đua thiết thực chào mừng kỷ niệm 42 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong đơn vị.

### **2.11. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục**

Thường xuyên, thông tin truyền thông về các chủ trương, chính sách mới của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT với PHHS để PHHS hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đóng góp nhiều hơn cho ngành.

III. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm :

#### **1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:**



<b>3. Hoạt động tăng cường</b>																
16	KNS	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
<b>Tổng</b>		<b>1050</b>	<b>540</b>	<b>510</b>	<b>1085</b>	<b>558</b>	<b>527</b>	<b>1015</b>	<b>522</b>	<b>493</b>	<b>1085</b>	<b>558</b>	<b>527</b>	<b>1085</b>	<b>558</b>	<b>527</b>

**\* Bình quân số tiết/tuần của các khối, lớp**

TT	Môn học	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Ghi chú	
		Theo TT32	Tăng thêm	Theo TT32	Tăng thêm	Theo TT32	Tăng thêm	Theo TT32	Tăng thêm	Theo TT32	Tăng thêm		
<b>I</b>	<b>Các môn học bắt buộc</b>												
1	Tiếng Việt	12		10		7		7		7			
2	Toán	3		5		5		5		5			
3	Đạo đức	1		1		1		1		1			
4	TN&XH	2		2		2							
5	Khoa học							2		2			
6	LS&ĐL							2		2			
7	Âm nhạc	1		1		1		1		1			
8	Mỹ thuật	1		1		1		1		1			
9	Tin học và Công nghệ					2		2		2			
10	GDTC	2		2		2		2		2			
11	Tiếng Anh	2		2		4		4		4			
<b>12</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b>												
13	HĐTN	3		3		3		3		3			
14	KNS		1		1		1		1		1		
<b>III</b>	<b>Tự chọn</b>												
16	Tiếng Anh		2		2								
17	Tin học				1								
<b>Tổng</b>		<b>27</b>	<b>3</b>	<b>27</b>	<b>4</b>	<b>28</b>	<b>1</b>	<b>30</b>	<b>1</b>	<b>30</b>	<b>1</b>		
<b>Tổng chung/tuần</b>		<b>30 tiết</b>		<b>31 tiết</b>		<b>29 tiết</b>		<b>31 tiết</b>		<b>31 tiết</b>			

**\*Bình quân số tiết của các khối, lớp/năm học**

**1.1. Đối với lớp 1**

<b>TT</b>	<b>Môn học</b>	<b>HKI</b>	<b>HKII</b>	<b>Cả năm</b>
1	Tiếng Việt	216	204	420
2	Toán	54	51	105
3	Đạo đức	18	17	35
4	Tự nhiên và xã hội	36	34	70
5	Giáo dục thể chất	36	34	70
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	36	34	70
7	Hoạt động trải nghiệm	54	51	105
8	Tiếng Anh (Tăng cường)	72	68	140
9	Tăng cường giáo dục KNS	18	17	35
10	Tin học			
<b>Tổng</b>		<b>540</b>	<b>510</b>	<b>1050</b>
<b>Tổng số tiết/năm học</b>				
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>1050 tiết/35 tuần = 30 tiết/tuần</b>		
<b>Số buổi dạy/tuần</b>		<b>9 buổi/tuần</b>		

### 1.2. Đối với lớp 2

<b>TT</b>	<b>Môn học</b>	<b>HKI</b>	<b>HKII</b>	<b>Cả năm</b>
1	Tiếng Việt	180	170	350
2	Toán	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35
4	Tự nhiên và xã hội	36	34	70
5	Giáo dục thể chất	36	34	70
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	36	34	70
7	Hoạt động trải nghiệm	54	51	105
8	Tiếng Anh (Tăng cường)	72	68	140
9	Tăng cường giáo dục KNS	18	17	35
10	Tin học	18	17	35
<b>Tổng</b>		<b>558</b>	<b>527</b>	<b>1085</b>
<b>Tổng số tiết/năm học</b>				
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>1085 tiết/35 tuần = 31 tiết/tuần</b>		
<b>Số buổi dạy/tuần</b>		<b>9 buổi/tuần</b>		

**1.3. Đối với lớp 3:**

<b>TT</b>	<b>Môn học</b>	<b>HKI</b>	<b>HKII</b>	<b>Cả năm</b>
1	Tiếng Việt	126	119	245
2	Toán	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35
4	Tự nhiên và xã hội	36	34	70
5	Giáo dục thể chất	36	34	70
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	36	34	70
7	Hoạt động trải nghiệm	54	51	105
8	Tiếng Anh	72	68	140
9	Tin học và Công nghệ	36	34	70
10	Tăng cường giáo dục KNS	18	17	35
<b>Tổng</b>		<b>522</b>	<b>493</b>	<b>1015</b>
<b>Tổng số tiết/năm học</b>				
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>1015 tiết/35 tuần = 29 tiết/tuần</b>		
<b>Số buổi dạy/tuần</b>		<b>9 buổi/tuần</b>		

**1.4. Đối với lớp 4**

<b>TT</b>	<b>Môn học</b>	<b>HKI</b>	<b>HKII</b>	<b>Cả năm</b>
1	Tiếng Việt	126	119	245
2	Toán	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35
4	Khoa học	36	34	70
5	Lịch sử và địa lý	36	34	70
6	Giáo dục thể chất	36	34	70
7	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	36	34	70
8	Hoạt động trải nghiệm	54	51	105
9	Tiếng Anh	72	68	140
10	Tin học và Công nghệ	36	34	70
11	Tăng cường giáo dục KNS	18	17	35
<b>Tổng</b>		<b>558</b>	<b>527</b>	<b>1085</b>
<b>Tổng số tiết/năm học</b>				

<b>Tổng số tiết/tuần</b>	<b>1085 tiết/35 tuần = 31 tiết/tuần</b>
<b>Số buổi dạy/tuần</b>	<b>9 buổi/tuần</b>

### 1.5. Đối với lớp 5

TT	Môn học	Khối lớp 5		
		HKI	HKII	Cả năm
1	Tiếng Việt	126	119	245
2	Toán	90	85	175
3	Đạo đức	18	17	35
4	Khoa học	36	34	70
5	Lịch sử và địa lý	36	34	70
6	Mỹ thuật	18	17	35
7	Âm nhạc	18	17	35
8	Thể dục	36	34	70
9	TH và CN	36	34	70
10	Tiếng Anh	72	68	140
11	Hoạt động trải nghiệm	54	51	105
12	Tăng cường giáo dục KNS	18	17	35
<b>Tổng số tiết/năm học</b>		558	527	1085
<b>Tổng số tiết/tuần</b>		<b>1085 tiết/35 tuần = 31 tiết/tuần</b>		
<b>Số buổi dạy/tuần</b>		<b>9 buổi/tuần</b>		

## 2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

### 2.1. Các hoạt động trải nghiệm thực hiện trong năm học:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	<b>Truyền thống nhà trường-Tháng</b>	Hoạt động trải nghiệm: "Đêm hội trăng rằm".	Tập trung, thành lập đội theo lớp	Tháng 9/2024	GVCN, HS lớp	CBQL, TPT, NV, GV chuyên

	<b>ATGT</b>					
Tháng 10	<b>Vòng tay bè bạn</b>	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Chúng em với trường lớp xanh, sạch, thân thiện và an toàn.	Tập trung theo từng điểm trường	Tháng 10/2024	GVCN, HS lớp	CBQL, TPT, NV, GV chuyên
Tháng 11	<b>Biết ơn thầy cô</b>	Hội thi văn nghệ Chào mừng ngày 20/11	Tập trung tại trường	Tháng 11/2024	GVCN, HS lớp	CBQL, TPT, NV, GV chuyên
Tháng 12	<b>Uống nước nhớ nguồn</b>	Tổ chức HĐTN giáo dục ngày 22/12 thăm viếng Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh.	Thành lập đoàn	Tháng 12/2024	GVCN, HS đại diện lớp 4,5	CBQL, TPT
Tháng 01,02	<b>Mừng Đảng, Mừng xuân</b>	Tổ chức chương trình “ Mừng Đảng mừng xuân”	Tham gia theo kế hoạch	Tháng 2/2025	GVCN, HS lớp	CBQL, TPT, NV, GV chuyên
Tháng 03	<b>Yêu quý mẹ và cô giáo</b>	Tổ chức hái hoa, đố vui	Tập trung tại trường	Tháng 3/2025	GVCN, HS lớp 4,5	CBQL, TPT, NV, GV chuyên, HS khối 1,2,3
Tháng 04	<b>Hòa bình hữu nghị</b>	Giao lưu HĐTN Ngày Hội đọc sách	Thành lập đoàn	Tháng 4/2025	GVCN, HS đại diện lớp 4,5	CBQL, TPT, ĐTN
Tháng 05	<b>Bác Hồ kính yêu</b>	Tổ chức phong trào nhân ngày sinh của Bác.	Tham gia theo kế hoạch	Tháng 5/2025	GVCN, HS lớp	CBQL, TPT, NV, GV chuyên

## ***2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày***

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng, quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Hội thi làm lồng đèn	Học sinh tham gia thi thiết kế lồng đèn theo từng lớp	Khối 1 đến khối 5	Tháng 9	Tại trường	
2	Hội thi Vẽ tranh	HS các lớp tham gia theo khả năng của từng học sinh vẽ tranh theo chủ đề quy định.	Khối 1 đến khối 5	Tháng 10	Tại trường	
3	Giải bóng đá mi-ni nam	HS tham gia theo Đội tuyển của lớp	Khối 3 đến khối 5	Tháng 11	Tại trường	
4	Hội thi tìm hiểu ATGT	HS đại diện từng lớp thành lập đội tham gia.	Khối 3 đến khối 5	Tháng 12	Tại trường	
5	Hội thi Kể chuyện đạo đức Bác Hồ	Mỗi lớp cử một học sinh hoặc đội	Khối 1 đến khối 5	Tháng 1	Tại trường	
6	Hội thi “Âm thực”	HS các lớp tham gia theo khả năng của từng học sinh	Khối 1 đến khối 5	Tháng 2	Tại trường	
7	Thi tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM	Tổ chức HS khối 4.5 thi tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM thông qua thi viết	Khối 4,5	Tháng 3	Tại trường	
8	Giao lưu HĐTN Ngày Hội đọc sách	HS đại diện từng lớp thành lập đội tham gia.	Khối 1 đến khối 5	Tháng 4	Tại trường	

**3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các lớp học 1 buổi/ ngày: không.**

#### **4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025**

Căn cứ Kế hoạch số 3033/SGDDĐT-GDMN-GDTH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An V/v hướng dẫn thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 cấp tiểu học.

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian</b>
1	Ngày tựu trường khối 1	22/8/2024
2	Ngày tựu trường khối 2, 3, 4, 5	29/8/2024
3	Ngày khai giảng năm học	05/9/2024
4	Ngày thực hiện chương trình tuần 1	06/9/2024
5	Ngày kết thúc học kỳ I	10/01/2025
7	Ngày thực hiện chương trình học kỳ II	13/01/2025
8	Thời gian nghỉ tết Âm lịch	24/01/2025 (25/12 Âm lịch) đến hết ngày 02/02/2025 (Mùng 05/01 Âm lịch)
9	Ngày hoàn thành chương trình học kỳ II	16/5/2025
10	Tuần lễ dự phòng	19/5/2025 – 23/5/2025
11	Ngày kết thúc năm học	trước 31/5/2025
12	Xét hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5, bàn giao chất lượng các khối lớp	trước 15/6/2025

Trường Tiểu học Phú Nhơn xây dựng thời gian thực hiện chương trình năm học 2024- 2025 cụ thể như sau:

**\* Thời gian biểu hàng ngày.**

<b>Buổi</b>	<b>Tiết</b>	<b>Thời gian</b>	<b>Hoạt động</b>
Sáng	1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 05 phút	Học theo TKB
	2	8 giờ 10 phút - 8 giờ 45 phút	Học theo TKB
	Ra chơi	8 giờ 45 phút - 9 giờ 15 phút	Thể dục giữa giờ, ra chơi
	3	9 giờ 15 phút - 9 giờ 50 phút	Học theo TKB
	4	9 giờ 55 phút - 10 giờ 30 phút	Học theo TKB
\	1	14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút	Học theo TKB
	Ra chơi	14 giờ 35 phút - 15 giờ 05 phút	
	2	15 giờ 05 phút - 15 giờ 40 phút	Học theo TKB
	3	15 giờ 45 phút - 16 giờ 20 phút	Học theo TKB

- Thời lượng học 7 tiết/ngày, 10 buổi/tuần. (Trường học bán trú: 100%).

Tại trường Tiểu học Phú Nhơn thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

#### 4.1. Đối với lớp 1

4.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

BUỔI	TIẾT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
SÁNG	1	CC-HĐTN	TOÁN	TIẾNG ANH	TOÁN	TIẾNG ANH
	2	TOÁN	MĨ THUẬT	TẬP VIẾT	TIẾNG ANH	TIẾNG VIỆT
	3	HỌC VẦN	GĐTC	HỌC VẦN	HỌC VẦN	TẬP VIẾT
	4	HỌC VẦN	KỂ CHUYỆN	HỌC VẦN	HỌC VẦN	SHL-HĐTN
CHIỀU	1	TIẾNG ANH	HỌC VẦN	HĐTN	ÂM NHẠC	
	2	TNXH	HỌC VẦN	ĐẠO ĐỨC	TỰ HỌC	
	3	TỰ HỌC	TỰ HỌC	GĐTC	TNXH	

4.1.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (có phụ lục kèm theo)

#### 4.2. Đối với lớp 2

4.2.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

BUỔI	TIẾT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
SÁNG	1	CC-HĐTN	TOÁN	TOÁN	TIẾNG ANH	TOÁN
	2	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	GĐTC	TOÁN	TNXH
	3	CSẾ & ĐỌC	CHÍNH TẢ	ĐỌC HIỂU	LN & NGHE	SHL-HĐTN
	4	ĐỌC HIỂU	TẬP VIẾT	ĐỌC HIỂU	TIN HỌC	ÂM NHẠC
CHIỀU	1	GĐTC	HĐTN	TNXH	VIẾT	
	2	TOÁN	ĐẠO ĐỨC	TIẾNG ANH	TỰ ĐỌC	
	3	TỰ HỌC	TỰ HỌC	MĨ THUẬT	GÓC. ST	

4.2.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (có phụ lục kèm theo)

#### 4.3. Đối với lớp 3

4.3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

BUỔI	TIẾT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
SÁNG	1	CC-HĐTN	VIẾT	KỂ CHUYỆN	TIẾNG ANH	TOÁN
	2	CSẾ & ĐỌC	TOÁN	TOÁN	TOÁN	GĐTC
	3	MĨ THUẬT	TNXH	TIẾNG ANH	ĐỌC HIỂU	TIẾNG ANH
	4	ĐỌC HIỂU	ĐẠO ĐỨC	TNXH	ĐỌC HIỂU	SHL-HĐTN
CHIỀU	1	TOÁN	ÂM NHẠC	HĐTN	TIN HỌC	
	2	TIẾNG ANH	TỰ HỌC	TỰ HỌC	C. NGHỆ	
	3	GĐTC	TỰ HỌC	TỰ HỌC	VIẾT	

4.3.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (có phụ lục kèm theo)

#### 4.4. Đối với lớp 4

4.4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

BUỔI	TIẾT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
SÁNG	1	CC-HĐTN	TIẾNG ANH	TOÁN	TOÁN	ÂM NHẠC
	2	GDTC	TOÁN	GDTC	LT&C	TOÁN
	3	CSÊ & ĐỌC	VIẾT	ĐỌC HIỂU	KHOA HỌC	VIẾT
	4	ĐỌC HIỂU	KHOA HỌC	LS & ĐL	HĐTN	SHL-HĐTN
CHIỀU	1	TIẾNG ANH	NÓI- NGHE	C. NGHỆ	MĨ THUẬT	
	2	TOÁN	ĐẠO ĐỨC	TIN HỌC	TỰ HỌC	
	3	LS & ĐL	TỰ HỌC	TIẾNG ANH	TIẾNG ANH	

4.4.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (có phụ lục kèm theo).

#### 4.5. Đối với lớp 5

4.5.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

BUỔI	TIẾT	THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU
SÁNG	1	CC-HĐTN	TOÁN	ĐỌC HIỂU	MĨ THUẬT	GDTC
	2	CSÊ & ĐỌC	TIẾNG ANH	TOÁN	LT&C	VIẾT
	3	TIẾNG ANH	VIẾT	ÂM NHẠC	TOÁN	TOÁN
	4	ĐỌC HIỂU	NÓI- NGHE	HĐTN	C. NGHỆ	SHL-HĐTN
CHIỀU	1	TỰ HỌC	LS & ĐL	TIẾNG ANH	KHOA HỌC	
	2	TOÁN	KHOA HỌC	LS & ĐL	TIẾNG ANH	
	3	ĐẠO ĐỨC	GDTC	TỰ HỌC	TIN HỌC	

### III. Giải pháp thực hiện:

#### 1. Tăng cường CSVCS, thiết bị dạy học:

- Cơ sở vật chất:

Trường xây dựng kế hoạch rà soát các tiêu chí để thực hiện công tác tự đánh giá KĐCLGD, trường chuẩn quốc gia; thành lập ban chỉ đạo thực hiện, phân công nhiệm vụ từng thành viên để xác định thực trạng nhà trường so với các tiêu chuẩn qui định tại Thông tư số 17/2018/TTBGDDĐT.

Tham mưu lãnh đạo các cấp sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất nhà trường để đảm bảo đạt tiêu chuẩn về cơ sở vật chất và phục vụ công tác quản lý, giáo dục. Từ kinh phí hoạt động của trường, tiến hành sửa chữa, thay mới các trang thiết bị cần thiết khi hư hỏng để phục vụ việc giảng dạy tốt hơn.

Hiệu trưởng thực hiện công tác quản lý hành chính, tài chính đúng qui định.

Chỉ đạo giáo viên thực hiện tốt công tác giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường phối hợp Ban ĐDCMHS thực hiện công tác xã hội hóa đúng qui định, sử dụng kinh phí xã hội hóa đúng mục đích nhằm hỗ trợ hoạt động giáo dục trong đơn vị.

Tất cả CB,GV,NV có trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản các cơ sở vật chất, trang thiết bị có liên quan đến tài sản chung của trường. Tiếp tục tuyên truyền, giáo dục học sinh có ý thức trong việc giữ gìn tài sản, bàn ghế, tránh bôi, vẽ,... trên bàn ghế dẫn đến hư hỏng.

Thực hiện công tác kiểm kê tài sản hàng năm đúng qui định.

- Thiết bị dạy học:

Nhà trường rà soát sửa chữa và đề nghị bổ sung các thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ giảng dạy và học tập đảm bảo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Các đồ dùng, thiết bị đưa vào trong các tủ bảo quản riêng biệt. Ngoài ra mỗi lớp có một tủ thiết bị riêng. Hàng năm, nhà trường đều thực hiện kiểm kê kho thiết bị giáo dục của nhà trường.

## **2. Thực hiện công tác đội ngũ**

Hiệu trưởng tích cực thông tin, tuyên truyền đến CB,GV,NV trong đơn vị những văn bản hướng dẫn, qui định về việc thực hiện nhiệm vụ, các vấn đề có liên quan về chuyên môn, nghiệp vụ, chế độ, pháp luật,... thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm hoặc trang zalo của trường để từng CB, GV, NV nắm và thực hiện đúng qui định.

Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ trong năm học và xác định nội dung cụ thể các vấn đề mà CB,GV,NV phải học tập bồi dưỡng để đáp ứng nhu cầu giảng dạy. Nhà trường tạo điều kiện và khuyến khích giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng tập huấn để nâng cao nghiệp vụ sư phạm sự sáng tạo cũng như đề cao trách nhiệm của GV và CB quản lí, tạo điều kiện cho CB,GV học tập nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao năng lực thông qua hình thức tự học. Tạo điều kiện cho CB,GV,NV tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do ngành tổ chức. Trường tổ chức xét chọn và tạo điều kiện cho giáo viên đủ điều kiện tham gia thi thăng hạng giáo viên đạt tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp. Thực hiện quy trình đánh giá CB,GV,NV theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT.

Phát huy vai trò bồi dưỡng đội ngũ GV của tổ khối trưởng các khối thông qua dự giờ, góp ý, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau trong các buổi sinh hoạt chuyên môn trong khối. CBQL tham gia sinh hoạt chuyên môn các tổ nhằm hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên kịp thời về những vướng mắc trong quá trình giảng dạy. Tạo điều kiện để GV chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau thông qua hình thức dự giờ, chia sẻ tiết dạy. Thực hiện có hiệu quả các bước trong qui trình sinh hoạt chuyên môn theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh nhằm tạo điều kiện cho GV tự suy

ngẫm, rút kinh nghiệm qua tiết dạy để vận dụng vào phương pháp giảng dạy của bản thân.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác bồi dưỡng giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học. Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên trong năm học, trên nội dung kế hoạch, mỗi CB, GV xây dựng kế hoạch học bồi dưỡng thường xuyên trong năm. Thực hiện nghiêm túc việc cập nhật nội dung học bồi dưỡng thường xuyên của từng CB, GV, tổ chức đánh giá, xếp loại về công tác bồi dưỡng thường xuyên của CB, GV vào thời điểm cuối năm học đúng thực chất. Tham mưu Phòng GD&ĐT chứng nhận kết quả học bồi dưỡng thường xuyên của CB, GV.

### 3. Thực hiện qui chế sinh hoạt chuyên môn

Thực hiện sinh hoạt chuyên môn đúng qui định. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ chuyên môn trong trường và tham gia sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

Nâng cao chất lượng SHCM của tổ khối, tăng cường công tác dự giờ, thăm lớp, góp ý xây dựng giúp giáo viên nâng cao năng lực giảng dạy. Nội dung SHCM đảm bảo chất lượng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm cho giáo viên trong hoạt động dạy học. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới các hoạt động đánh giá học sinh. Tạo cơ hội để mỗi giáo viên được phát huy khả năng sáng tạo, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng thiết thực, hiệu quả. Nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong hồ sơ sinh hoạt của tổ. Tăng cường các chuyên đề theo nghiên cứu bài học để bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và nâng cao năng lực sư phạm cho giáo viên.

Tùy theo tình hình của tổ và chất lượng học tập của học sinh, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề của tổ và trình Hiệu trưởng phê duyệt trước khi tổ chức.

\* Kế hoạch cụ thể tổ chức chuyên đề :

TT	Tên chuyên đề	Tháng	Người thực hiện
1	Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học	9/2024	CBQL, GV trong khối 1; 2; 3; 4; 5
2	Nâng cao năng lực dạy học, phát triển năng lực kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Việt ở Tiểu học	1/2025	CBQL, GV trong khối 1; 2; 3; 4; 5

3	Tìm hiểu các bài trong sách giáo khoa lớp 1;2;3;4;5 trước khi tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.	Hàng tháng	PHT, GV trong khối 1 đến khối 5
---	---	------------	---------------------------------

#### **4. Các hoạt động giáo dục:**

##### **4.1. Thực hiện nội dung chương trình:**

- Thực hiện giảng dạy học sinh lớp 1; 2; 3; 4; 5 theo chương trình GDPT 2018. Căn cứ vào tình hình thực tế của trường, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình GDPT 2018 năm học 2024- 2025, kế hoạch thực hiện giảng dạy lớp 1; 2; 3; 4; 5 theo chương trình GDPT 2018 ở năm học 2024- 2025, triển khai thực hiện trong đơn vị. Căn cứ vào kế hoạch thực hiện của trường, giáo viên giảng dạy lớp 1; 2; 3; 4; 5 xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với tình hình học sinh của lớp phụ trách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh lớp 1; 2; 3; 4; 5. Chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn cấp huyện. Trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn các môn theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đầy đủ trước khi dạy lớp. Giáo viên thực hiện soạn giảng theo tinh thần nội dung đã được tập huấn. Bên cạnh đó, Tổ chuyên môn khối 1; 2; 3; 4; 5 sẽ trao đổi về nội dung, phương pháp, hình thức giảng dạy vào trong các buổi sinh hoạt chuyên môn để bàn bạc, trao đổi, chia sẻ lẫn nhau để đạt kết quả tốt nhất.

- Trường tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo lồng ghép qua các hoạt động sinh hoạt dưới cờ, giáo viên lồng ghép nội dung trải nghiệm sáng tạo trong các tiết sinh hoạt lớp.

- CBQL tăng cường dự giờ, hỗ trợ giáo viên trong việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 để có giải pháp chỉ đạo khắc phục, điều chỉnh phù hợp.

- Thực hiện giảng dạy theo phương pháp Bàn tay nặn bột trong các môn TNXH, Khoa học phù hợp từ khối 1 đến khối 5 và chương trình giáo dục Stem.

- Thực hiện công tác giáo dục các bài đạo đức Hồ Chí Minh, thực hành kỹ năng sống, tư vấn tâm lý học đường và các nội dung giáo dục lồng ghép cho học sinh như Nha học đường, An toàn giao thông, phòng ngừa thảm họa, kỹ năng sống, giáo dục tài liệu lịch sử địa phương Long An,...

- Thực hiện soạn và dạy tích hợp các nội dung giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống thông qua việc lồng ghép các tiết dạy phù hợp trên lớp theo qui định. Giáo viên được điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học một cách linh hoạt, vừa sức theo từng đối tượng học sinh, phù hợp với tình hình vùng miền và thời gian thực tế dạy học. Giáo viên tích cực đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học sao cho nhẹ nhàng nhằm phát huy tính chủ động, tích cực, tự học, phát triển năng lực học sinh. Thực hiện các phương pháp dạy học tích cực, tạo điều kiện cho học sinh tham gia vào việc lĩnh hội kiến thức và vận dụng thực hành.

- Giáo viên vận dụng nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp 4 tiết/tháng để dạy thực hành kỹ năng sống, dạy tiết đọc thư viện và tư vấn tâm lý học sinh, 1 tiết còn lại trong tháng dạy các nội dung theo chủ đề hàng tháng trong năm.

#### **4.2. Tổ chức dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật hòa nhập, cơ nhỡ:**

- Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật. Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi về học tập cho học sinh khuyết tật chú trọng đến sự tiến bộ trong rèn luyện của học sinh. Giáo dục trẻ khuyết tật phải phù hợp đối tượng, chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học, chương trình, phương pháp dạy học, đánh giá, xếp loại học sinh khuyết tật

- Thiết lập hồ sơ giảng dạy khuyết tật theo qui định. Xây dựng chương trình học tập phù hợp với khả năng tiếp thu của học sinh.

- Thực hiện đúng chương trình và nội dung giáo dục, dạy hoà nhập trẻ khuyết tật cụ thể:

+ Trẻ khuyết tật trong lớp học hoà nhập thực hiện chương trình giáo dục và kế hoạch chung của lớp, của trường.

+ Căn cứ vào kế hoạch, chương trình chung, giáo viên dạy lớp có học sinh khuyết tật hoà nhập có thể điều chỉnh chương trình và phương pháp, đánh giá cho phù hợp với học sinh khuyết tật.

#### **4.3. Tổ chức dạy học Ngoại ngữ:**

Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

- *Đối với lớp 1 và lớp 2:* tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 theo giáo trình Phonics- mart, thời lượng 4 tiết/tuần (CMHS tự nguyện đăng kí) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học và thực hiện chương trình dạy học môn Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho 100% học sinh lớp 1, lớp 2 năm học 2024-2025

- *Đối với lớp 3, 4, 5:* triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học

môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc; lựa chọn một trong các môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục SGK) phù hợp với khả năng tổ chức của các cơ sở giáo dục, nhu cầu học sinh và của cha mẹ học sinh, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và Công văn số 816/BGD&ĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học của Bộ GD&ĐT. Trường thực hiện chương trình dạy học môn Tiếng Anh cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 năm học 2024-2025.

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” theo Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 30/9/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

- Công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ và phương pháp giảng dạy cho giáo viên tiếng Anh.

Giáo viên tổ chức cho học sinh thực hành theo lớp, nhóm, cá nhân. Giáo viên chú ý sửa lỗi phát âm cho học sinh. Giáo viên phải chuẩn bị giáo cụ cần thiết cho tiết dạy để hỗ trợ học sinh tiếp thu tốt hơn. Trong khi dạy, giáo viên tổ chức các hoạt động bổ trợ thêm cho tiết dạy. Giáo viên phải tương tác với học sinh trong khi dạy. Dạy cho học sinh các câu chào hỏi, các câu lệnh bằng Tiếng Anh. Kết hợp ngôn ngữ cơ thể để dạy học sinh. Hạn chế tối đa sử dụng Tiếng Việt trong giờ dạy tiếng Anh. Giáo viên có thể sử dụng hình ảnh minh họa để giải thích cho học sinh trong tiết dạy. Để tạo không khí thi đua, giáo viên chia nhóm, khen thưởng cho các nhóm, nhằm tạo động lực học cho học sinh, khuyến khích động viên học sinh nhiều hơn trong quá trình học.

Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn, sinh hoạt chuyên môn theo yêu cầu các cấp triệu tập.

Giáo viên dạy Tiếng Anh khai thác có hiệu quả phòng chức năng và cập nhật nội dung nhật kí hoạt động phòng chức năng đúng qui định.

#### **4.4. Tổ chức dạy Tin học và công nghệ**

Thực hiện theo chương trình GDPT mới 2018 đối với lớp 3; lớp 4; lớp 5.

Môn Công nghệ 3, môn Tin học 3; Công nghệ 4, Tin học 4; Công nghệ 5, Tin học 5 bộ sách Cánh diều.

Tin học lớp 2 học Sách Làm quen Tin học 1

Thời lượng 02 tiết/ tuần: Lớp 3, 4, 5 (CN: 01, TH: 01)

#### **4.5. Phụ đạo học sinh còn hạn chế**

Căn cứ vào tình hình học tập của học sinh ngay từ đầu năm, giáo viên tiến hành phân loại học sinh và lập danh sách học sinh cần phụ đạo và nội dung phụ đạo cụ thể cho từng học sinh.

Phân công Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phụ đạo, triển khai kế hoạch thực hiện.

Sắp xếp thời khóa biểu phụ đạo cho học sinh theo từng lớp. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh và tiến hành phụ đạo học sinh theo kế hoạch. Cùng với Tổ chuyên môn tiến hành kiểm tra, giám sát và hỗ trợ giáo viên trong quá trình tổ chức phụ đạo. Căn cứ vào kết quả tiến bộ của học sinh theo danh sách phụ đạo và tình hình học tập thực tế của học sinh trong lớp, giáo viên tiến hành điều chỉnh kế hoạch phụ đạo trong học kỳ II. Phát huy vai trò phối hợp của giáo viên chủ nhiệm lớp với giáo viên dạy các bộ môn chuyên để nắm tình hình học tập của học sinh, từ đó có giải pháp giáo dục, phụ đạo phù hợp.

#### **4.6. Tổ chức hoạt động trải nghiệm và giáo dục kỹ năng sống**

##### **4.6.1. Tổ chức Hoạt động trải nghiệm.**

- Các nội dung lồng ghép, tích hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường, ngoài nhà trường.

Tổ chức cho học sinh viếng Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh. Qua hoạt động nhằm giáo dục học sinh lòng biết ơn những người có công bảo vệ Tổ quốc.

Tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi dân gian nhân các ngày lễ trong năm, Tổ chức cho học sinh giao lưu văn nghệ trong phần tổ chức lễ các sự kiện trong năm.

Tăng cường lồng ghép Giáo dục Quốc phòng và an ninh, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các tiết học phù hợp, thông qua hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

Tổ chức học sinh tham gia vào câu lạc bộ năng khiếu theo năng khiếu của học sinh. Cụ thể tổ chức Câu lạc bộ TĐTT, câu lạc bộ Hát nhạc, câu lạc bộ Tiếng Anh. Qua đó phát huy năng khiếu vốn có của học sinh.

- Kế hoạch thời gian nhà trường sẽ tiến hành tổ chức cho học sinh hoạt động tham quan trong năm học

Thực hiện giáo dục lồng ghép các nội dung theo yêu cầu tích hợp được thực hiện theo chương trình các tiết trên phân phối chương trình qui định phù hợp.

Tổ chức tiết sinh hoạt dưới cờ lồng ghép hoạt động trải nghiệm, hoạt động tập thể vào thứ hai hàng tuần. Tổ chức cho học sinh tham gia các trò chơi dân gian nhân các ngày lễ trong năm như 20/11; 8/3, 26/3,...

#### 4.6.2. Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống.

Thực hiện các mô hình giáo dục đạo đức kỹ năng sống cho học sinh; xây dựng trường học thân thiện; mô hình trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Mỗi CB, GV, NV giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, hoạt động giáo dục và quy tắc ứng xử trong nhà trường, phát huy vai trò gương mẫu của CB, GV, NV thông qua lời nói và hoạt động. Nhà trường phối hợp với gia đình để cùng tham gia giáo dục đạo đức và kỹ năng sống cho học sinh. Rèn luyện cho học sinh các hành vi đạo đức qua cách ứng xử, giao tiếp hàng ngày với bạn bè và người xung quanh với sự giúp đỡ của giáo viên và phụ huynh.

Thực hiện có hiệu quả nội dung giáo dục kỹ năng sống lồng ghép trong các tiết dạy trên lớp. Thực hiện có hiệu quả tiết dạy thực hành kỹ năng sống.

Phân công giáo viên Tổng phụ trách và phối hợp thực hiện công tác tư vấn tâm lý học đường cho học sinh phù hợp lứa tuổi.

### 4.7. Triển khai giáo dục STEM

Tiếp tục tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Kế hoạch số 1550/KH-SGDĐT ngày 10/5/2023 về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM cấp tiểu học từ năm học 2023-2024.

Năm học 2024-2025, nhà trường triển khai thực hiện; xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn cho 100% CBQLGD, GV. Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ khối xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong tổ; tổ chức chuyên đề, đánh giá, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các khối lớp.

Tăng cường tham mưu bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM phù hợp với điều kiện của địa phương theo quy định; thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

## 5. Đổi mới kiểm tra, đánh giá; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

### 5.1. Đổi mới kiểm tra, đánh giá.

Kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

Đánh giá thường xuyên đối với tất cả các học sinh;

Thực hiện tốt các đối tượng tham gia đánh giá trong đó học sinh phát huy vai

trò của tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.

Xây dựng ma trận đề kiểm tra, tổ chức ra đề kiểm tra theo ma trận với các mức độ theo văn bản qui định.

Tổ chức kiểm tra chặt chẽ, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi kiểm tra, chấm bài kiểm tra.

Giáo viên lưu ý đến đánh giá thường xuyên, đánh giá quá trình, khuyến khích động viên học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

Xây dựng kế hoạch và thành lập các quyết định ra đề kiểm tra, duyệt đề kiểm tra, coi và chấm kiểm tra theo kế hoạch. Tổ chức rà soát kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để đảm bảo tính chính xác cao.

## **5.2. Thực hiện nội dung, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học**

Công tác soạn giảng, thiết kế dạy học theo khung chương trình và tài liệu sách giáo khoa hướng dẫn thực hiện. Điều chỉnh các hình thức tổ chức lớp học một cách hợp lý nhằm giúp học sinh tích cực, chủ động và tự học hiệu quả cao nhất góp phần hình thành phẩm chất và năng lực.

Thực hiện dạy đủ các môn học theo quy định; coi trọng việc giáo dục đạo đức và rèn luyện thể chất; giáo dục nghệ thuật, nâng cao hiệu quả giờ dạy trên lớp.

Giáo viên đổi mới cách soạn kế hoạch bài dạy để theo dõi từng đối tượng học sinh trong lớp mình phụ trách, vì sự tiến bộ của mỗi học sinh, không máy móc, rập khuôn, hình thức. Khuyến khích giáo viên sử dụng công nghệ thông tin nhằm thực hiện đổi mới PPDH và nâng cao chất lượng dạy và học.

Thực hiện các phương pháp giảng dạy tích cực nhằm phát huy tính tích cực của học sinh, dạy học cá nhân, dạy học theo nhóm,..

## **6. Tham gia các hội thi**

### *6.1. Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường*

Nội dung và hình thức thi: Thực hiện theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ GD&ĐT về việc Thông tư ban hành Qui định hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục phổ thông mầm non, giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông.

### *6.2. Tổ chức hội thi Viết chữ đẹp cấp trường cho HS.*

Đối tượng tham gia: tất cả HS.

Hình thức: thi viết trên giấy.

### *6.3. Tổ chức viết sáng kiến kinh nghiệm và đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.*

Hiệu trưởng tiếp tục hướng dẫn theo đề cương viết sáng kiến kinh nghiệm cho giáo viên trong đơn vị. Tư vấn giáo viên lựa chọn tên đề tài phù hợp với tình

hình thực hiện nhiệm vụ được phân công. Thành lập tổ hỗ trợ viết sáng kiến kinh nghiệm cho giáo viên. Tổ chức góp ý, tư vấn để giáo viên chỉnh sửa hoàn thiện sáng kiến kinh nghiệm. Khuyến khích cán bộ, giáo viên tham gia viết sáng kiến hoặc nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

Thời gian tổ chức viết đề tài: Từ tháng 10/2024 đến tháng 01/2025.

Thời gian tổ chức thẩm định cấp trường: Tháng 01 năm 2025

Đăng kí đề tài tham gia thẩm định cấp TP: Theo KH của PGD

### **7. Tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát.**

Hiệu trưởng ban hành quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ trường học. Thành phần Ban kiểm tra nội bộ trường học gồm: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Chủ tịch công đoàn, Tổng phụ trách đội, Ban thanh tra nhân dân,....

Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên do trường ban phân công.

Đối tượng được kiểm tra: tất cả giáo viên giảng dạy.

Hình thức kiểm tra trong kế hoạch kiểm tra nội bộ: Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra theo quyết định thành lập tổ kiểm tra.

Trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể và triển khai thực hiện trong đơn vị.

Kiên toàn Ban kiểm tra nội bộ hàng năm theo đúng chức năng, nhiệm vụ công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong ban kiểm tra nội bộ, xây dựng lịch kiểm tra nội bộ hàng tháng, xác định đối tượng, nội dung kiểm tra cụ thể.

Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong năm học đúng qui định, phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân.

### **8. Chương trình hoạt động trong năm học**

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị, tổ chức, đoàn thể, cá nhân thực hiện</b>
Tháng 9/ 2024	Khai giảng năm học Đại hội CMHS đầu năm, Thực hiện kế hoạch giảng dạy theo chương trình.	Toàn thể CB,GV,NV và HS.
Tháng 10/ 2024	Hội nghị Nhà giáo, CBQL và người lao động. thực hiện kế hoạch giảng dạy theo chương trình.	Toàn thể CB,GV,NV và HS
Tháng	Tổ chức ngày Nhà giáo Việt Nam. Thực hiện kế hoạch giảng dạy theo	Toàn thể CB,GV,NV và HS.

11/2024	chương trình.	
Tháng 12/2024	Thực hiện kế hoạch giảng dạy theo chương trình. Viếng Nghĩa trang Liệt sĩ tỉnh	Toàn thể CB,GV,NV và HS. CBQL, TPT, HS
Tháng 1-2/2025	Kiểm tra học kì I, vào chương trình HK II. Thực hiện kế hoạch giảng dạy theo chương trình. Tham quan	Toàn thể CB,GV,NV và HS. CBQL, TPT, GVCN, HS
Tháng 3/2025	Thực hiện Chương trình tìm hiểu về Đoàn TNCSHCM	CBQL, TPT, GVCN và HS.
Tháng 4/2025	Giao lưu HĐTN Ngày Hội đọc sách	Toàn thể CB,GV,NV và HS. CBQL, TPT, GV, CMHS, HS
Tháng 5 - 6/2025	Kiểm tra HKII, kết thúc năm học, hoàn thành hồ sơ, xét hoàn thành chương trình lớp học.	Toàn thể CB,GV,NV và HS.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

##### **1. Đối với Hiệu trưởng.**

Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục và chỉ đạo, điều hành chung mọi hoạt động trong đơn vị.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục trong đơn vị.

Phân công nhiệm vụ cho các giáo viên và các tổ chuyên môn hoạt động.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên giảng dạy các bộ môn đúng qui định, đảm bảo tất các giáo viên được phân công giảng dạy đều tham gia tập huấn chương trình GDPT 2018.

Xây dựng và triển khai thực hiện các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

##### **2. Đối với Phó Hiệu trưởng.**

Quản lý, chỉ đạo hoạt động chuyên môn và các hoạt động được phân công phụ trách

Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện phụ đạo học sinh còn hạn chế.

Chỉ đạo, hỗ trợ các tổ chuyên môn tổ chức các chuyên đề, nội dung sinh hoạt chuyên môn trong tổ.

Tiến hành các hoạt động kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong đơn vị.

Duyệt kế hoạch sinh hoạt và hoạt động của các tổ chuyên môn.

Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thông qua dự giờ thăm lớp, sinh hoạt chuyên môn.

### **3. Đối với Tổ chuyên môn.**

Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động của tổ chuyên môn.

Hỗ trợ giáo viên của tổ trong các vấn đề liên quan đến giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo Điều lệ trường tiểu học và theo kế hoạch của nhà trường.

Phối hợp giữa các tổ chuyên môn trong các trường tiểu học trong thành phố để giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy và giáo dục học sinh.

Dự giờ thăm lớp giáo viên trong khối để bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên.

Đôn đốc giáo viên thực hiện đúng qui chế chuyên môn, thực hiện phụ đạo học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

### **4. Đối với giáo viên**

Giảng dạy đúng chương trình, kế hoạch dạy học.

Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên môn do tổ chuyên môn và nhà trường tổ chức.

Tham gia tích cực vào các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

Chịu trách nhiệm về chất lượng giáo dục của lớp, môn được phân công phụ trách. Tích cực học tập, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ thông qua các hình thức phù hợp nhằm nâng cao tay nghề.

Phối hợp với gia đình HS trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy.

Tích cực tham gia các hội thi, các phong trào thi đua do các cấp quản lý tổ chức.

Thực hiện bồi dưỡng, phụ đạo học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục.

### **5. Đối với Tổng phụ trách Đội TNTPHCM.**

Kết hợp với Phó hiệu trưởng, các tổ chuyên môn để tổ chức có hiệu quả các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm.

Tham gia điều hành hoạt động các câu lạc bộ của học sinh.

Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể cho học sinh.

Chủ trì các buổi sinh hoạt văn nghệ, thể dục thể thao của học sinh.

Duy trì thường xuyên các hoạt động của Liên đội.

Tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa.

#### **6. Đối với giáo viên kiêm nhiệm thư viện, thiết bị.**

Quản lý tốt hoạt động, nguồn sách và trang thiết bị.

Thường xuyên vệ sinh, sắp xếp sách và trang thiết bị gọn gàng, ngăn nắp.

Mở cửa thư viện thường xuyên để giáo viên và học sinh vào đọc sách.

Hỗ trợ giáo viên thực hiện các tiết đọc tại thư viện.

Khuyến khích học sinh đọc sách, theo dõi quá trình mượn trả sách của HS.

Tổ chức các hoạt động đọc sách nhằm hình thành thói quen đọc sách của học sinh.

Phối hợp với Tổng phụ trách, GVCN kiểm tra về đồ dùng học tập, sách vở học sinh để có biện pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn chưa đủ đồ dùng, sách vở trong học tập.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2024- 2025 của Trường Tiểu học Phú Nhơn./.

#### ***Nơi nhận:***

- PGD&ĐT TP Tân An;
- Các tổ CM, bộ phận;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Văn Lê**